

Số: 531/2022/QĐST-DS

Quận 8, ngày 13 tháng 12 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cửu Thị Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Huê
2. Ông Trần Viết Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên – Kiểm sát viên.

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 157, Điều 158, Điều 161, Điều 162, Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 589 và Điều 605 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 8, Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 37/2022/TLST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2022 về “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do xây dựng bất động sản liền kề”

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. *Nguyên đơn:* Bà Lâm Đức M, sinh năm: 1967; Địa chỉ ĐKTT: 297 đường N, Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Mai Thị Kim Thoa, sinh năm: 1979; Địa chỉ ĐKTT: 20/3/1 đường D, Phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ liên lạc: 297 đường N, Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Là người đại diện theo ủy quyền của bà Lâm Đức M (Giấy uỷ quyền số công chứng 14878, quyền số: 11/2021/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 09/11/2021 tại Phòng công chứng số 2).

1.2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Võ Duy T, sinh năm: 1982; Địa chỉ ĐKTT: 74 đường D, Phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ liên lạc: 1089 đường T, Phường N, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1.3.1 Ông Đặng Thiên D, sinh năm: 1982; Địa chỉ ĐKTT: 145/2 đường B, Phường N, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ liên lạc: 1089 đường T, Phường N, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.3.2 Công Ty Cổ phần Kiến trúc Xây dựng S; Trụ sở: 36/1 đường B, Phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn B, sinh năm: 1988; Địa chỉ ĐKTT: 203/9/18 đường H, Phường H, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ liên lạc: 36/1 đường B, Phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Là người đại diện theo ủy quyền của Công Ty Cổ phần Kiến trúc xây dựng S (Giấy uỷ quyền số 04/22/SP-UQ ngày 15/6/2022).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Võ Duy T, ông Đặng Thiên D và Công Ty Cổ phần Kiến trúc Xây dựng S có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà Lâm Đức M do xây dựng công trình nhà 74 đường D, Phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh gây thiệt hại cho nhà số 72 đường D, Phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh số tiền là 73.163.200 (Bảy mươi ba triệu một trăm sáu mươi ba nghìn hai trăm) đồng. Trong đó: Bà Nguyễn Võ Duy T, ông Đặng Thiên D bồi thường cho bà Lâm Đức M số tiền là 36.581.600 (Ba mươi sáu triệu năm trăm tám mươi một nghìn sáu trăm) đồng, Công Ty Cổ phần Kiến trúc Xây dựng S bồi thường cho bà Lâm Đức M số tiền là 36.581.600 (Ba mươi sáu triệu năm trăm tám mươi một nghìn sáu trăm) đồng. Phương thức thanh toán: 01 lần vào ngày 04/01/2023.

2.2. Đình chỉ xét xử phần yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Đức M đối với số tiền 126.836.800 (Một trăm hai mươi sáu triệu tám trăm ba mươi sáu nghìn tám trăm) đồng. Do bà Lâm Đức M rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 126.836.800 đồng.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng khác:

2.3.1. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Võ Duy T, ông Đặng Thiên D và Công Ty Cổ phần Kiến trúc Xây dựng S chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.658.160 (Ba triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn một trăm sáu mươi) đồng; cụ thể:

Bà Nguyễn Võ Duy T, ông Đặng Thiên D chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.829.080 (Một triệu tám trăm hai mươi chín nghìn không trăm tám mươi) đồng.

Công Ty Cổ phần Kiến trúc Xây dựng S chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.829.080 (Một triệu tám trăm hai mươi chín nghìn không trăm tám mươi) đồng.

Bà Lâm Đức M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bà Lâm Đức M được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.000.000 (Năm triệu) đồng theo biên lai thu số 0016423 ngày 22/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8.

2.3.2. Chi phí tố tụng khác:

Bà Lâm Đức M đã nộp tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.000.000 (Năm triệu) đồng theo Phiếu thu ghi ngày 06/6/2022; Chi phí kiểm định công trình là 37.800.000 (Ba mươi bảy triệu tám trăm ngàn) đồng theo Phiếu thu số: PT-0185 lập ngày 30/8/2022 tại Công ty Cổ phần Kiểm định Xây dựng Sài Gòn. Tổng cộng chi phí tố tụng là 42.800.000 đồng. Trong đó: Bà Lâm Đức M chịu số tiền là 8.560.000 (Tám triệu năm trăm sáu mươi nghìn) đồng; Bà Nguyễn Võ Duy T, ông Đặng Thiên D và Công Ty Cổ phần Kiến trúc Xây dựng S phải chịu số tiền là 34.240.000 (Ba mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn) đồng, cụ thể:

Bà Nguyễn Võ Duy T, ông Đặng Thiên D phải hoàn trả cho bà Lâm Đức M số tiền là 17.120.000 (Mười bảy triệu một trăm hai mươi nghìn) đồng. Phương thức thanh toán: 01 lần vào ngày 04/01/2023.

Công Ty Cổ phần Kiến trúc Xây dựng S phải hoàn trả cho bà Lâm Đức M số tiền là 17.120.000 (Mười bảy triệu một trăm hai mươi nghìn) đồng. Phương thức thanh toán: 01 lần vào ngày 04/01/2023.

3. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với

các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Cửu Thị Mẫn